

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28/3/2023
V/v Tranh chấp về Hôn nhân và
gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Thành H.

Ông Nguyễn Đức Th.

Thư ký phiên tòa: **ông Nguyễn Xuân H** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Liên S.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 226/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 2 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Khu Đồng Dừa, xã Nga Hoàng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

(Chị H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Bùi Xuân Th, sinh năm 1998. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu Đồng Dừa, xã Nga Hoàng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

(Anh Th vắng mặt lần thứ hai không lý do).

- Người có QLNVLQ: Chị Lê Thị H, sinh năm 1976. Xin vắng mặt.

Địa chỉ: Khu Mè, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/12/2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng H trình bày:

Chị và anh Bùi Xuân Th tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nga Hoàng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 25 tháng 9 năm 2020. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn do hai bên không còn tôn trọng thương yêu nhau nữa, anh Th uống rượu vào say không làm chủ được bản thân nên hay đánh đập hành hạ chị, anh chị không thống nhất trong cách xây dựng làm ăn kinh tế, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bùi Xuân Th để ổn định cuộc sống.

Tại bản tự khai ngày 28/12/2022 cũng như tại biên bản hòa giải ngày 31/01/2023 và trong quá trình làm việc tại Tòa án bị đơn anh Bùi Xuân Th trình bày quan điểm:

Anh và chị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nga Hoàng ngày 25/9/2020; Quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như chị Hạnh trình bày là đúng, nay tình cảm vợ chồng không còn, chị H xin ly hôn anh nhất trí và anh cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Chị H và anh Th xác định hai vợ chồng có một con chung là Bùi Anh V, sinh ngày 30/5/2021.

Sau ly hôn, chị H và anh Th đều đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Anh V, sinh ngày 30/5/2021, không bên nào đề nghị phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức đóng góp: Chị H và anh Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị H và anh Th trình bày: Vợ chồng nợ của mẹ đẻ chị H là bà Lê Thị H, sinh năm 1976, ở khu Mè, xã Hưng Long, huyện Yên Lập số tiền là: 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) tiền gốc, đã trả được 5.000.000đ (Năm triệu đồng), còn nợ lại số tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Ly hôn anh Th có quan điểm: Anh Th trả cho bà H số tiền gốc là: 8.000.000đ (Tám triệu đồng);

Người có quyền lợi liên quan: Chị H trình bày, hiện nay chị H và anh Th còn nợ chị 8.000.000đ, chị yêu cầu chị H và anh Th trả số tiền trên.

Về án phí: Chị H tự nguyện chịu cả án phí ly hôn, anh Th tự nguyện chịu cả án phí trả nợ chung.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình thu thập, đánh giá chứng cứ từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án. Bị đơn chưa chấp hành quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã lập thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo đầy đủ văn bản tố tụng, đúng quy định pháp luật cho **các đương sự.**

Về nội dung vụ án đề xuất hướng giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 55, 58, 60, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân, Xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Bùi Xuân Th.

2. Về con chung:

Xử: Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Anh V, sinh ngày 30/5/2021 kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành, anh Bùi Xuân Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hạnh tự nguyện không yêu cầu. Anh Bùi Xuân Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Bùi Xuân Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3, Về nợ chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Bùi Xuân Th như sau: Anh Bùi Xuân Th có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị H, sinh năm 1976, ở khu Mè, xã Hưng Long, huyện Yên Lập số tiền là: 8.000.000đ.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng H xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn.

Anh Bùi Xuân Th xin chịu cả 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) án phí trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về trình tự, thủ tục tố tụng:* Chị Nguyễn Thị Hồng H có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị xin ly hôn với anh Bùi Xuân Th . Căn cứ khoản 1, Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Bùi Xuân Th tự nguyện kết hôn ngày 25/9/2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nga Hoàng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Như vậy chị H và anh Th kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, H và anh Th chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tôn trọng thương yêu nhau, không quan tâm đến nhau, nay chị H và anh Th thuận tình ly hôn được Hội đồng xét xử chấp nhận vì: Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài.

[3] *Về con chung:* Chị H và anh Th đều có quan điểm về việc người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như đã nêu trên là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận: Chị H và anh Th đều xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Anh V, sinh ngày 30/5/2021, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên đều tự nguyện không yêu cầu. Do con chung dưới 36 tháng tuổi nên cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

[4] *Về tài sản chung và công sức đóng góp:* Chị H và anh Th không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về nợ chung:* Hai bên đều trình bày: Vợ chồng đều nợ của mẹ đẻ chị H là bà Lê Thị H, sinh năm 1976, ở khu Mè, xã Hưng Long, huyện Yên Lập số tiền là: 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) tiền gốc, đã trả được 5.000.000đ (Năm triệu đồng), còn nợ lại số tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Ly hôn chị H và anh Th thỏa thuận: Anh Th trả cho bà H số tiền gốc là: 8.000.000đ (Tám triệu đồng);

[6] *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Hồng H xin chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, anh Th xin chịu án phí trả nợ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 60, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 1, 4 Điều 147, khoản điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, điểm a,b khoản 1 Điều 238, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân, Xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Bùi Xuân Th.

2. Về con chung:

Xử: Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Anh V, sinh ngày 30/5/2021 kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành, anh Bùi Xuân Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị H tự nguyện không yêu cầu. Anh Bùi Xuân Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Bùi Xuân Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3, Về nợ chung: Công nhận sự Thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Bùi Xuân Th như sau: Anh Bùi Xuân Th có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị H, sinh năm 1976, ở khu Mè, xã Hưng Long, huyện Yên Lập số tiền là: 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008602 ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đồng.

Anh Bùi Xuân Th tự nguyện chịu cả 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) án phí trả nợ.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Nga Hoàng, huyện Yên Lập;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn M

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Yên Lập, ngày 28 tháng 3 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 28 tháng 3 năm 2023.

Tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Với hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Thành Hưng.

Ông Nguyễn Đức Thiệu.

Tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự thụ lý số: 226/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh, sinh năm 2002. Vắng mặt
Địa chỉ: Khu Đồng Dừa, xã Nga Hoàng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.
- *Bị đơn*: Anh Bùi Xuân Thơ, sinh năm 1998. Vắng mặt
Địa chỉ: Khu Đồng Dừa, xã Nga Hoàng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.
- Người có QLNVLQ: Chị Lê Thị Huy, sinh năm 1976. Xin vắng mặt.
Địa chỉ: Khu Mè, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên toà. Kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Điều luật áp dụng: Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí = 100%

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 60, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 1, 4 Điều 147, khoản điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, điểm a,b khoản 1 Điều 238, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về nội dung vụ án: Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí = 100%

1. Về quan hệ hôn nhân, Xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh và anh Bùi Xuân Thơ.

2. Về con chung:

Xử: Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Anh Vũ, sinh ngày 30/5/2021 kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành, anh Bùi Xuân Thơ không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hạnh tự nguyện không yêu cầu. Anh Bùi Xuân Thơ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Bùi Xuân Thơ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3, Về nợ chung: Công nhận sự Thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh và anh Bùi Xuân Thơ như sau: Anh Bùi Xuân Thơ có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Huy, sinh năm 1976, ở khu Mè, xã Hưng Long, huyện Yên Lập số tiền là: 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008602 ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Hạnh số tiền 150.000đồng.

Anh Bùi Xuân Thơ tự nguyện chịu cả 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) án phí trả nợ.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày 28/3/2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thành Hưng

Nguyễn Đức Thiệu

Hoàng Văn Mẫu